TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09/2019/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Chính;

Ông Vũ Minh Tuấn.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 66/2018/QĐST-HC ngày 24 tháng 7 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; điểm a khoản 3 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143; Điều 144 Luật tố tụng hành chính và quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", giữa:

* *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

* *Người bị kiện:*

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Đại lộ L, phường Ba Đình, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn G, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Tại đơn kháng cáo đề ngày 06 tháng 8 năm 2018, ông Nguyễn Văn C kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 66/2018/QĐST-HC ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa để tiếp tục giải quyết vụ án, với lý do: Quyết định giải quyết khiếu nại số 565/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa không ghi quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án, nên ông C không biết để thực hiện quyền khởi kiện.

XÉT THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án "Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", giữa: Người khởi kiện là ông Nguyễn Văn C và Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng xét quyết định thấy rằng:

Để thực hiện dự án xây dựng nhà máy lọc hóa dầu S, ngày 23/9/2008, Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 985/QĐ-UBND về việc thu hồi 319.478,7m^2 đất nuôi trồng thủy sản đã thu hồi đất công ích 5% cho UBND xã H để thực hiện Dự án: Liên hợp Lọc hóa dầu S (Hạng mục: Bãi đổ đất thải).

Ngày 24/9/2010, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 2486/QĐ-UBND về việc đính chính Quyết định 985/QĐ-UBND ngày 23/9/2008, với nội dung:

"*Điều 1:...*

Nay đính chính là: Thu hồi 319.478,7m^2 đất nuôi trồng thủy sản (NTS); Trong đó 312.281,1 m^2 đất của hộ gia đình, cá nhân thôn B, xã H và 7.197,6m^2 đất công ích 5% Ủy ban nhân dân xã H để thực hiện Dự án: Liên hợp Lọc hóa dầu S (Hạng mục: Bãi đổ đất thải) (Có danh sách trích ngang điều chỉnh kèm theo)". Trong đó tên hộ gia đình ông C sử dụng đất nuôi trồng thủy sản tại thửa số 94 (6), tờ bản đồ số 2 với diện tích 8.290m^2.

Ông Nguyễn Văn C có đơn khiếu nại yêu cầu được bồi thường về đất đối với diện tích đất bị thu hồi là 10.000m^2.

Ngày 20/01/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 125/QĐ-UBND, với nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn C là không có cơ sở giải quyết. Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại, ông C cùng các hộ dân tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 01/3/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 565/QĐ-UBND với nội dung:

"*Điều 1. Việc ông Lê Hữu A và các hộ dân thôn V, xã H đòi được bồi thường đất xứ đồng đê Đ và đê L là không có cơ sở.*

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND huyện T chỉ đạo UBND xã H, Hội đồng bồi thường GPMB huyện T lập thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật để chi trả tiền hỗ trợ cho các hộ dân với mức hỗ trợ bằng 70% giá đất nuôi trồng thủy sản tại thời điểm Nhà nước thu hồi đất (tháng 9/2008)...".

Tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính quy định: Thời hiệu khởi kiện đối với trường hợp đương sự khiếu nại theo quy định của Luật khiếu nại là "*01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc quyết định giải quyết khiếu nại lần hai*".

Mặc dù, trong Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa không nêu "Quyền khởi kiện vụ án hành chính" là có thiếu sót, song không phải là trường hợp bất khả kháng dẫn đến ông Nguyễn Văn C không thể biết để thực hiện việc khởi kiện vụ án hành chính. Bởi lẽ, tại Điều 2 của Quyết định giải quyết khiếu nại số 125/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T cũng đã nêu quyền khởi kiện vụ án hành chính theo quy định của Luật tố tụng hành chính nhưng ông C không khởi kiện.

Như vậy, ngày 23/11/2017, ông Nguyễn Văn C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 nêu trên và buộc cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan Nhà nước thực hiện việc bồi thường về đất cho gia đình ông là không còn thời hiệu khởi kiện.

Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do không còn thời hiệu khởi kiện là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 66/2018/QĐST-HC ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

[2] Án phí: Ông Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí hành chính phúc thẩm (được trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số xxxxxxx ngày 17/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa).

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THA DS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng